

MUTRAP
EU - VIETNAM MUTRAP III
DỰ ÁN HỖ TRỢ THƯƠNG MẠI ĐA BIÊN

VCCI
PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

TẬP TRUNG KINH TẾ

QUYỂN 3



DỰ ÁN MUTRAP DO LIÊN MINH CHÂU ÂU TÀI TRỢ
BỘ CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM PHỐI HỢP THỰC HIỆN



MUTRAP

EU - VIETNAM MUTRAP III
DỰ ÁN HỖ TRỢ THƯƠNG MẠI ĐA BIÊN



1

**CÁC HÌNH THỨC TẬP TRUNG KINH TẾ
THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT CẠNH TRANH?**

Sáp nhập doanh nghiệp: Một hoặc một số doanh nghiệp chuyển toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình sang một doanh nghiệp khác, đồng thời chấm dứt sự tồn tại của doanh nghiệp bị sáp nhập.

- Hợp nhất doanh nghiệp: Hai hoặc nhiều doanh nghiệp chuyển toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình để hình thành một doanh nghiệp mới, đồng thời chấm dứt sự tồn tại của các doanh nghiệp bị hợp nhất.

- Mua lại doanh nghiệp: Một doanh nghiệp mua toàn bộ hoặc một phần tài sản của doanh nghiệp khác đủ để kiểm soát, chi phối toàn bộ hoặc một ngành nghề của doanh nghiệp bị mua lại.

Kiểm soát hoặc chi phối toàn bộ hoặc một ngành nghề của doanh nghiệp khác là trường hợp một doanh nghiệp (sau đây gọi là doanh nghiệp kiểm soát) giành được quyền sở hữu tài sản của doanh nghiệp khác (sau đây gọi là doanh nghiệp bị kiểm soát) đủ chiếm được trên 50% quyền bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc ở mức mà theo quy định của pháp luật hoặc điều lệ của doanh nghiệp bị kiểm soát đủ để doanh nghiệp kiểm soát chi phối các



chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp bị kiểm soát nhằm thu được lợi ích kinh tế từ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp bị kiểm soát.



Các hình thức mua lại không bị coi là tập trung kinh tế:

- + Doanh nghiệp bảo hiểm, tổ chức tín dụng mua lại doanh nghiệp khác nhằm mục đích bán lại trong thời hạn dài nhất là 01 năm;
- + Doanh nghiệp mua lại không thực hiện quyền kiểm soát hoặc chi phối doanh nghiệp bị mua lại;
- + Thực hiện quyền kiểm soát/chi phối nhưng chỉ trong khuôn khổ bắt buộc để đạt được mục đích bán lại.

- Liên doanh giữa các doanh nghiệp: Hai hoặc nhiều doanh nghiệp cùng nhau góp một phần tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình để hình thành một doanh nghiệp mới.



2

**VÌ SAO CẦN KIỂM SOÁT
TẬP TRUNG KINH TẾ?**

Từ góc độ khả năng gây “hạn chế cạnh tranh” của hành vi tập trung kinh tế như giảm số lượng đối thủ cạnh tranh, tập trung quyền lực thị trường/độc quyền hoá, và khả năng tiềm tàng thực hiện hành vi hạn chế cạnh tranh khác.





3

KHI NÀO PHẢI THÔNG BÁO VỀ TẬP TRUNG KINH TẾ?

Các doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế có thị phần kết hợp từ 30% đến 50% trên thị trường liên quan phải thông báo cho Cục Quản lý Cạnh tranh trước khi tiến hành tập trung kinh tế trừ trường hợp doanh nghiệp sau khi thực hiện tập trung kinh tế vẫn thuộc loại doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật.

Các doanh nghiệp có thể bị phạt tiền từ 1% đến 3% tổng doanh thu trong năm tài chính trước năm thực hiện hành vi vi phạm đối với hành vi tập trung kinh tế mà không thực hiện nghĩa vụ thông báo cho Cục Quản lý Cạnh tranh trước khi tiến hành tập trung kinh tế.

4

**HỒ SƠ THÔNG BÁO TẬP TRUNG KINH TẾ
GỒM NHỮNG GIẤY TỜ GÌ?**

- Văn bản thông báo việc tập trung kinh tế theo mẫu do Cục Quản lý Cạnh tranh quy định;
- Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế;
- Báo cáo tài chính trong hai năm liên tiếp gần nhất của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế có xác nhận của tổ chức kiểm toán theo quy định của pháp luật;
- Danh sách các đơn vị phụ thuộc của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế;
- Danh sách các loại hàng hoá, dịch vụ mà từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế và các đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp đó đang kinh doanh;
- Báo cáo thị phần trong hai năm liên tiếp gần nhất của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế trên thị trường liên quan.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính trung thực của hồ sơ.



MUTRAP
EU - VIETNAM MUTRAP III
DỰ ÁN HỖ TRỢ THƯƠNG MẠI ĐA BIÊN



5

**KHI NÀO TẬP TRUNG KINH TẾ
BỊ CẤM THỰC HIỆN?**

Các doanh nghiệp bị cấm thực hiện các hành vi tập trung kinh tế nếu thị phần kết hợp của các doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế chiếm trên 50% trên thị trường liên quan trừ trường hợp quy định tại điều 19 của Luật Cạnh tranh (xin xem câu 7) hoặc trường hợp doanh nghiệp sau khi thực hiện tập trung kinh tế vẫn thuộc loại doanh nghiệp vừa và nhỏ theo quy định của pháp luật.



6

XỬ LÝ VI PHẠM ĐỐI VỚI CÁC QUY ĐỊNH VỀ TẬP TRUNG KINH TẾ ?

Các doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế có thể bị phạt tiền đến 5% tổng doanh thu trong năm tài chính trước năm thực hiện hành vi vi phạm đối với hành vi tập trung kinh tế bị cấm hoặc phạt tiền từ 5% đến 10% tổng doanh thu trong năm tài chính trước năm thực hiện hành vi vi phạm của các doanh nghiệp trong trường hợp:

Doanh nghiệp nhận sáp nhập chèn ép, buộc doanh nghiệp bị sáp nhập phải sáp nhập;

Việc hợp nhất làm tăng giá hàng hoá, dịch vụ một cách đáng kể trên thị trường liên quan;

Doanh nghiệp mua lại chèn ép, buộc doanh nghiệp bị mua lại phải bán toàn bộ hoặc một phần tài sản của mình;

Ngoài ra, các doanh nghiệp vi phạm còn có thể bị áp dụng một hoặc một số hình thức xử phạt bổ sung và các biện pháp khắc phục hậu quả sau đây:

+ Bị buộc thực hiện chia, tách thành doanh nghiệp bị sáp nhập và doanh nghiệp nhận sáp nhập như trước khi sáp nhập.

+ Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đã cấp cho doanh nghiệp hợp nhất, các bên liên doanh.

+ Buộc chia, tách doanh nghiệp hợp nhất.

+ Doanh nghiệp mua lại còn bị buộc phải bán lại phần tài sản mà doanh nghiệp đã mua.



NHỮNG TRƯỜNG HỢP MIỄN TRỪ ĐỐI VỚI TẬP TRUNG KINH TẾ?

Các hành vi tập trung kinh tế bị cấm có thể được xem xét miễn trừ trong các trường hợp sau đây:

Một hoặc nhiều bên tham gia tập trung kinh tế đang trong nguy cơ bị giải thể hoặc lâm vào tình trạng phá sản:

+ Doanh nghiệp đang trong nguy cơ bị giải thể là doanh nghiệp thuộc trường hợp giải thể theo quy định của pháp luật hoặc theo điều lệ của doanh nghiệp nhưng chưa tiến hành thủ tục giải thể hoặc đang tiến hành thủ tục giải thể nhưng chưa có quyết định giải thể của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

+ Doanh nghiệp không có khả năng thanh toán được các khoản nợ đến hạn khi chủ nợ có yêu cầu thì coi là lâm vào tình trạng phá sản.

Việc tập trung kinh tế có tác dụng mở rộng xuất khẩu hoặc góp phần phát triển kinh tế - xã hội, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ.



8

CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CHO HƯỞNG MIỄN TRỪ?

Bộ trưởng Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) và Thủ tướng Chính phủ có thẩm quyền ra quyết định cho hưởng miễn trừ, cụ thể như sau:





☑ Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét, quyết định việc miễn trừ bằng văn bản đối với trường hợp một hoặc nhiều bên tham gia tập trung kinh tế đang trong nguy cơ bị giải thể hoặc lâm vào tình trạng phá sản;

☑ Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc miễn trừ bằng văn bản đối với trường hợp việc tập trung kinh tế có tác dụng mở rộng xuất khẩu hoặc góp phần phát triển kinh tế - xã hội, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ.





9

THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ HƯỞNG MIỄN TRỪ?

Thủ tục đề nghị hưởng miễn trừ đối với các hành vi tập trung kinh tế được thực hiện qua 3 bước sau đây:

Bước 1: *Thụ lý hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ*

- Các bên dự định tham gia tập trung kinh tế có thể nộp hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ lên Cục Quản lý Cạnh tranh.
- Trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ, Cục Quản lý Cạnh tranh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho bên nộp hồ sơ về tính đầy đủ của hồ sơ.
- Lệ phí thẩm định hồ sơ là 50.000.000đ.

Bước 2: *Thẩm định hồ sơ*

- Trường hợp thẩm quyền cho hưởng miễn trừ của Bộ trưởng Bộ Công Thương: Cục Quản lý Cạnh tranh có trách nhiệm thẩm định hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ để trình Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định việc cho hưởng miễn trừ.

Thời hạn thẩm định là trong vòng 60 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ.



Trong trường hợp có nhiều tình tiết phức tạp, thời hạn thẩm định nêu trên có thể được Bộ trưởng Bộ Công thương gia hạn, nhưng không quá hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày.

- Trường hợp cho hưởng miễn trừ của Thủ tướng Chính phủ: Cục Quản lý Cạnh tranh có trách nhiệm thẩm định hồ sơ thẩm định hồ sơ hưởng miễn trừ và kiến nghị Bộ trưởng Bộ Công Thương gửi văn bản xin ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ và cơ quan, tổ chức khác có liên quan về trường hợp đề nghị hưởng miễn trừ trong thời hạn 50 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ đề nghị miễn trừ. Trường hợp có nhiều tình tiết phức tạp thì thời hạn này là 100 ngày.



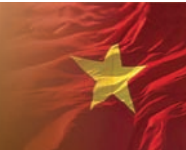
Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến của Bộ Công Thương về trường hợp miễn trừ, các cơ quan, tổ chức được yêu cầu có trách nhiệm nghiên cứu và gửi ý kiến bằng văn bản đến Cục Quản lý Cạnh tranh.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ ý kiến của các cơ quan, tổ chức được yêu cầu, Cục Quản lý Cạnh tranh phải tổng hợp các ý kiến đóng góp và dự thảo văn bản thẩm định để Bộ trưởng Bộ Công thương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Bước 3: Ra quyết định cho hưởng miễn trừ

- Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ, Bộ trưởng Bộ Công





Thương ra một trong các quyết định sau:

+ Chấp nhận các bên được hưởng miễn trừ.

+ Không chấp nhận các bên được hưởng miễn trừ.

Trường hợp có nhiều tình tiết phức tạp, thời hạn ra quyết định có thể được Bộ trưởng Bộ Công Thương gia hạn, nhưng không quá hai lần mỗi lần không quá 30 ngày.

- Trường hợp tập trung kinh tế thuộc thẩm quyền cho hưởng miễn trừ của Thủ tướng Chính phủ, thời hạn quyết định chấp nhận hoặc không chấp nhận cho hưởng miễn trừ là 90 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ. Trường hợp có nhiều tình tiết phức tạp, thời hạn ra quyết định là 180 ngày.





10

HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ HƯỞNG MIỄN TRỪ ĐỐI VỚI TẬP TRUNG KINH TẾ?

- Đơn theo mẫu của Cục Quản lý Cạnh tranh;
- Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế;
- Báo cáo tài chính trong 2 năm liên tiếp gần nhất của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế có xác nhận của tổ chức kiểm toán theo quy định của pháp luật;
- Báo cáo thị phần trong hai năm liên tiếp gần nhất của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế trên thị trường liên quan;
- Báo cáo giải trình cụ thể việc đáp ứng một trong các điều kiện được hưởng miễn trừ sau:
 - + Một hoặc nhiều bên tham gia tập trung kinh tế đang trong nguy cơ bị giải thể hoặc lâm vào tình trạng phá sản: Báo cáo giải trình cụ thể phải chứng minh được việc một hay nhiều bên tham gia tập trung kinh tế đang trong nguy cơ bị giải thể hoặc lâm vào tình trạng bị phá sản.
 - + Việc tập trung kinh tế có tác dụng mở rộng xuất khẩu hoặc góp phần phát triển kinh tế - xã hội, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ: Báo cáo giải trình cụ thể phải



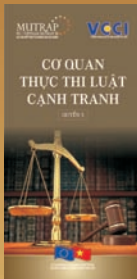
được thực hiện dưới hình thức đề án nghiên cứu khả thi do tổ chức khoa học và công nghệ, các tổ chức nghiên cứu và phát triển được thành lập theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09 tháng 6 năm 2000 thực hiện hoặc đánh giá;

- Văn bản ủy quyền của các bên tham gia tập trung kinh tế cho bên đại diện.





BỘ TÀI LIỆU GIỚI THIỆU LUẬT CẠNH TRANH



MUTRAP
EU - VIETNAM MUTRAP III
DỰ ÁN HỖ TRỢ THƯƠNG MẠI ĐA BIÊN

EU VIETNAM MUTRAP III
DỰ ÁN HỖ TRỢ THƯƠNG MẠI ĐA BIÊN

Tầng 9, Tòa nhà Minexport
28 Phố Bà Triệu, Hà Nội, Việt Nam
Tel : (+844) 6270 2158
Fax : (+844) 6270 2138
Email : mutrap@mutrap.org.vn
Website : www.mutrap.org.vn